

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định quy định hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán quà vật, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, gặp khó khăn do đại dịch COVID-19

Căn cứ Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 126/NQ-CP); Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg); Nghị định số 39/2007/NĐ-CP ngày 16/3/2007 của Chính phủ quy định về hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh; Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định, Hướng dẫn số 12/HD-SLĐTBXH ngày 29/11/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh quy định hỗ trợ đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán quà vật, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

UBND huyện hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh Nam Định như sau:

I. QUÁN TRIỆT CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI:

1. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND bảo đảm mục tiêu, nguyên tắc:

- Hỗ trợ hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, làm muối và những người bán quà vật, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh, gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, góp phần phục hồi sản xuất, kinh doanh, khôi phục việc làm; đảm bảo cuộc sống; giảm thiểu những tác động tiêu cực do đại dịch COVID-19.

- Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và nguồn lực để thực hiện. Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ một lần bằng tiền, chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ, không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

- Không áp dụng đối với những trường hợp đã được quy định là đối tượng được hỗ trợ theo chính sách tại Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định.

- Bảo đảm hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Rà soát kỹ đối tượng được thụ hưởng chính sách, tránh trùng, đảm bảo nguyên tắc, đối tượng, điều kiện được hỗ trợ theo Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở địa phương, đơn vị.

3. UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan được giao nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ một cách cụ thể, rõ ràng, tránh tình trạng để đối tượng được thụ hưởng phải đi lại nhiều lần, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan cấp trên và Chủ tịch UBND huyện về tính chính xác của hồ sơ do đơn vị, cơ quan đảm nhận.

4. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ, thực hiện chính sách được thực hiện hoàn thành xong trước ngày 31/01/2022.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, MỨC HỖ TRỢ, THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC, NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN HỖ TRỢ:

1. Đối tượng, điều kiện, mức, thời gian, phương thức, nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ:

1.1. Đối tượng hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND.

1.2. Điều kiện hỗ trợ, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện:

Bước 1:

Đối tượng theo quy định tại khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND thực hiện gửi đề nghị hỗ trợ đến UBND cấp xã; Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/01/2022:

- Mẫu số 01a: Đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND, có hoạt động sản xuất, kinh doanh tại nơi đăng ký thường trú;

- Mẫu số 01b: Đối với trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND, có hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nơi đăng ký thường trú;

- Mẫu số 01c: Đối với trường hợp quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND có hộ khẩu thường trú và làm việc tại huyện Hải Hậu;

- Mẫu số 01d: Đối với trường hợp quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND, có đăng ký tạm trú hợp pháp theo Luật Cư trú số 68/2020/QH14 và làm việc trong phạm vi huyện Hải Hậu.

Bước 2: Trong 05 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tiếp nhận đơn đề nghị hỗ trợ của đối tượng;

- Chủ trì, đề nghị Mặt trận Tổ quốc cùng cấp phối hợp rà soát, lập danh sách đối tượng đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 1, Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh;

- Tổ chức thông báo công khai danh sách đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ bằng nhiều hình thức: Niêm yết tại trụ sở UBND xã, TT; thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, trưởng xóm và tổ trưởng TDP, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại xã, thị trấn và các xóm, tổ dân phố, công khai tại các cuộc họp xóm, tổ dân phố.

- Tổng hợp, lập danh sách những trường hợp đủ điều kiện hỗ trợ, không có ý kiến thắc mắc sau khi thông báo, niêm yết công khai, hoàn thiện 02 bộ hồ sơ (01 bộ trình UBND cấp huyện, 01 bộ lưu tại UBND cấp xã) gửi UBND huyện (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện).

Hồ sơ UBND cấp xã trình UBND huyện bao gồm:

+ Đơn đề nghị của đối tượng;

+ Tờ trình kèm theo danh sách đối tượng đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ (mẫu số 02,03):

(1) Danh sách: Mẫu số 02 đối với hộ kinh doanh sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp;

(2) Danh sách: Mẫu số 03 đối với người bán quà vật, buôn chuyên, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ.

+ Văn bản thông báo niêm yết công khai;

+ Văn bản yêu cầu dừng hoạt động của tỉnh, của huyện để phòng chống dịch COVID-19 hoặc xác nhận của UBND cấp xã nơi có địa điểm kinh doanh trên địa bàn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo nguyên tắc của Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ phủ hoặc áp dụng biện pháp không hoạt động/ngừng hoạt động theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 (bản photo).

Bước 3:

Trong 03 ngày làm việc, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tiến hành rà soát, thẩm định, tổng hợp, báo cáo UBND huyện, trình UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) kèm theo danh sách đề nghị hỗ trợ (mẫu 04, 05).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ. Những trường hợp hồ sơ đủ điều kiện, tiến hành thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ngay, trường hợp hồ sơ có vấn đề cần xem xét, chưa rõ thì tiếp tục hoàn thiện và trình sau. Trong quá trình triển khai cần nắm vững nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục đề nghị hỗ trợ theo quy định; tổ chức triển khai thực hiện chế độ đồng bộ, kịp thời, công khai, tránh các hiện tượng khai man, lợi dụng để hưởng chính sách.

2. UBND các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa - TT và TT huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền thanh, trang thông tin điện tử về các đối tượng, điều kiện được hỗ trợ và trình tự thủ tục thực hiện hỗ trợ.

3. Hồ sơ gửi, trình đảm bảo về số lượng, thành phần. Danh sách kèm theo dự thảo tờ trình, dự thảo quyết định lập riêng từng đơn vị hành chính cấp xã...

4. File điện tử các Danh sách, biểu mẫu đúng với bản in và thống nhất sử dụng font chữ Times New Roman, định dạng, cỡ chữ theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

5. Lưu hồ sơ: Đơn vị thẩm định hồ sơ có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ của đối tượng đề nghị hỗ trợ chính sách theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg và các quy định pháp luật liên quan.

6. Chế độ báo cáo: Định kỳ trước 15 giờ hàng ngày các cơ quan, đơn vị UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị về UBND huyện (*qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ Email: phongltdtbxhhaihou@gmail.com*). Báo cáo thực hiện cho tới khi hoàn thành việc chi trả.

Lưu ý: Trong báo cáo hàng ngày của UBND các xã, thị trấn ghi rõ tiến độ chi trả cho đối tượng sau khi đã có Quyết định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, các đoàn thể chính trị - xã hội của huyện chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các xã, thị trấn phối hợp, tổ chức giám sát từ khâu triển khai đến khi lập danh sách xét duyệt và khâu chi trả, đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, đúng đối tượng được thụ hưởng chính sách và không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐ - TB và XH tỉnh;
- Ban TV Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Lưu Thị Nghiêm